

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 10 - 01- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Văn Trung.

Bà Trần Thị Thu Trang.

Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Sầm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Luân, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Thế H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10-11-1983, tại thành phố L. Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quốc Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Vi Thị U và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22-7-2021 đến nay; có mặt.

- ***Bị hại:*** Anh Nguyễn Duy D, sinh năm 2000 (đã chết).

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Duy D:*** Ông Nguyễn Duy G (bố đẻ), sinh năm 1966. Nơi cư trú: Khu A, thị trấn P, huyện C, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; trú tại: Số E, đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1987; trú tại: Số F, đường T, phường B, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Vi Văn B, sinh năm 1978; vắng mặt.
2. Anh Đặng Văn C, sinh năm 1970; có mặt.
3. Anh Lê Văn E, sinh năm 1978; vắng mặt.
4. Anh Nghiêm Văn F, sinh năm 1994; vắng mặt.
5. Anh Hoàng Doãn I, sinh năm 1979; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Nông Ngọc S, sinh năm 1987; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 22/5/2021, Phạm Thế H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12H - 8606 đi theo quốc lộ 1A đến Cửa khẩu quốc tế G để vận chuyển hàng hóa. Đến khu vực Cửa khẩu quốc tế G, sau khi làm xong thủ tục khai báo y tế tại chốt biên phòng, Phạm Thế H điều khiển xe ô tô vào sâu bên trong khu vực cửa khẩu thì thấy phía trước có khoảng 05-06 ô tô đang chờ để làm thủ tục vào cổng xuất nhập cảnh hàng hóa. Mặc dù đoạn đường này có biển cấm đỗ xe nhưng Phạm Thế H vẫn điều khiển xe ô tô đỗ bên phải đường theo chiều đi, kéo phanh tay và tắt máy. Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Duy D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15K1-332.44 hướng Hà Nội - Hữu Nghị, do thiếu chú ý quan sát đã đâm vào đuôi xe ô tô 12H - 8606 tại vị trí lớp dự phòng bên trái xe ô tô. Hậu quả: Nguyễn Duy D bị thương được đưa đi cấp cứu và tử vong tại bệnh viện đa khoa Lạng Sơn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 49/2021/TT ngày 23/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận:

Chuẩn đoán pháp y: Tình trạng đa chấn thương, chấn thương sọ não kín.

Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ vùng trán - thái dương phải do tương tác với vật tày quán tính lớn. Thời gian chết: Dưới 48 giờ.

Kết luận pháp y về hóa pháp: Mẫu máu của Nguyễn Duy D gửi giám định không có Ethanol.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định: Thời điểm thực hiện việc khám nghiệm là 15 giờ 45 phút ngày 22/5/2021 tại K, thuộc khu I, thị trấn M, huyện O, tỉnh Lạng Sơn. Hiện trường còn nguyên vẹn, các dấu vết chưa bị xê dịch tẩy xóa. Người bị nạn được đưa đi bệnh viện đa khoa Lạng Sơn cấp cứu. Điều kiện khám nghiệm lúc ban ngày, trời nắng, mặt đường khô ráo, ánh sáng tự nhiên. Mặt đường trải nhựa rộng 9 mét, giữa tim đường có vạch kẻ sơn màu trắng đứt quãng, chia 02 làn xe chạy riêng biệt. Đầu đoạn đường có biển “Cấm đỗ xe”, cách vị trí xảy ra tai nạn khoảng 265 mét. Lấy mép đường bên phải hướng Hà Nội - Hữu Nghị làm chuẩn, cột đèn đường số 167 làm điểm mốc.

- Số (1) là vết trượt màu đen chiều hướng Hà Nội - Hữu Nghị, có diện tích $2,4 \times 0,1$ mét nằm bên phải đường, đầu vết (1) cách mép đường chuẩn là 3 mét, cuối vết (1) nằm sát mép ngoài má lốp bên trái phía sau xe ô tô và cách mép đường chuẩn là 3,4 mét, cuối vết (1) cách mép ngoài má lốp bên trái của xe ô tô là 0,4 mét.

- Số (2) là vết cày trượt trên mặt đường diện tích $1,8 \times 0,8$ mét, chiều hướng Hà Nội - Hữu Nghị. Vết số (2) nằm bên phải đường đầu vết cách mép chuẩn là 3,48 mét, cuối vết nằm dưới chân giẫm bên trái xe mô tô cách mép đường chuẩn 4,65 mét. Đầu vết cách vết số (1) là 1,55 mét, cuối vết cách trục trước xe mô tô 0,5 mét.

- Số (3) là vết máu và vùng mảnh vỡ có diện tích $0,5 \times 0,6$ mét nằm bên trái đường hướng Hà Nội - G, tâm vết cách mép đường chuẩn là 5,33 mét, cách đầu vết số (2) là 1,7 mét, cách tâm má ngoài lốp sau bên trái xe ô tô là 2,25 mét.

- Số (4) là vị trí xe ô tô biển kiểm soát 12H – 8606 nằm bên phải đường hướng Hà Nội - Hữu Nghị. Má ngoài lốp trước bên phải cách mép đường chuẩn là 1,07 mét, má ngoài lốp sau bên phải nằm trên vạch kẻ liền màu trắng cách mép đường chuẩn là 0,82 mét.

- Số (5) là xe mô tô biển kiểm soát 15K1-332.44 nằm nghiêng bên trái theo hướng Hà Nội - Hữu Nghị, tâm bánh trước cách mép đường chuẩn là 4,7 mét, tâm bánh sau cách mép đường chuẩn là 4,6 mét cách tâm vết số (3) là 1 mét cách má ngoài lốp sau bên trái xe ô tô là 1,5 mét.

Tại Kết luận giám định kỹ thuật số 71/GĐKT-ĐK ngày 25/6/2021 của Công ty Cổ phần X đối với xe mô tô 15K1-332.44 và xe ô tô 12H-8606 xác định:

- Đối với xe mô tô 15K1-332.44: Hệ thống lái và hệ thống phanh: Đầy đủ cơ cấu, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật. Hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, các đèn tín hiệu, còi bị hư hỏng nên không đủ cơ sở kết luận.

- Đối với xe ô tô 12H-8606: Khi xảy ra tai nạn các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 10/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Thiệt hại tài sản của xe mô tô biển số 15K1-332.44 là: 5.130.000 đồng.

Qua kiểm tra nồng độ cồn xác định: Phạm Thế H không sử dụng rượu bia, nồng độ cồn là 0,000mg/L.

Bị cáo Phạm Thế H có giấy phép lái xe mô tô hạng C phù hợp với phương tiện điều khiển.

Căn cứ vào các dấu vết tại hiện trường vụ tai nạn giao thông, các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án xác định lỗi vi phạm của bị cáo Phạm Thế H là điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12H - 8606 đỗ xe tại đoạn đường có biển cấm đỗ, không có tín hiệu cảnh báo, không đặt biển cảnh báo nguy hiểm. Người bị hại Nguyễn Duy D điều khiển xe mô tô biển số 15K1 - 332.44 thiếu chú ý quan sát. Hành vi đỗ xe không đúng nơi quy định, không

đảm bảo an toàn giao thông gây hậu quả tai nạn là 01 người chết đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 11 “1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ” và khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ:

“3. Người điều khiển phương tiện khi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ phải thực hiện các quy định sau đây:

a) Có tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết;

b)...; trường hợp lề đường hẹp hoặc không có lề đường thì phải cho xe dừng, đỗ sát mép đường phía bên phải theo chiều đi của mình;

d)...; Nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy phải đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết;”

Tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số: 73/CT-VKS ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Thế H về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thế H phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thế H từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 04 (bốn) năm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận:

- Ngày 15/10/2021, Cơ quan điều tra trả lại cho anh Nguyễn Ngọc A 01 xe ô tô biển kiểm soát 12H-8606, 01 Giấy đăng ký xe ô tô 12H-8606 mang tên chủ xe Nguyễn Văn T, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 bảo hiểm bắt buộc.

- Ngày 12/10/2021, Cơ quan điều tra trả lại cho 01 xe mô tô biển số 15K1-332.44, 01 chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Duy D đã trả lại cho đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Duy G.

- Ngày 23/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đã trả lại 01 Giấy phép lái xe số: 010098048123, mang tên Phạm Thế H cho bị cáo Phạm Thế H.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố. Cụ thể: Sau khi vào khai báo y tế xong, bị cáo lên xe nổ máy thì nhìn thấy một đồng chí mặc quân phục bộ đội Biên phòng đeo khẩu trang đứng ở bên trái đường gần điểm khai báo y tế trên tay cầm gậy chỉ dẫn có hành động đưa tay từ phải

qua trái, thấy vậy bị cáo đã điều khiển xe ô tô đi vào bên trong khu vực cửa khẩu theo các xe đi phía trước. Đi được khoảng 200m lúc này khoảng 15 giờ 10 phút ngày 22/5/2021, khi vào gần đến cổng bãi xe X thấy có khoảng 5, 6 xe ô tô đi phía trước, các xe đi cách nhau khoảng 2, 3m. Do thấy các xe đang chờ để được vào trong nên bị cáo đã dừng xe lại, do nghĩ là chưa được đi ngay nên bị cáo đã tắt máy, kéo phanh tay xe ô tô. Sau đó khi đang hạ kính bên trái xe ô tô thì nghe thấy tiếng động mạnh phía sau xe. Nhìn qua gương chiếu hậu bị cáo thấy một người đang nằm trên đường, bị cáo xuống xe thì thấy một nam thanh niên đang nằm bất tỉnh trên đường, còn xe máy bị đổ nằm gần đó, bị cáo vội gọi mọi người xung quanh và gọi cán bộ Biên phòng đến hỗ trợ và đưa nạn nhân đi cấp cứu, còn bị cáo ở lại hiện trường chờ lực lượng Công an đến làm việc. Bị cáo thừa nhận bản thân đã vi phạm các quy định về Luật giao thông đường bộ, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12H-8606 đỗ xe sau biển cấm đỗ, không đảm bảo an toàn, không có tín hiệu cảnh báo, không có biển báo nguy hiểm, đỗ không sát mép đường gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 15K1-332.44 do Nguyễn Duy D điều khiển. Hậu quả: Nguyễn Duy D tử vong.

Những người làm chứng: Anh Vi Văn B, anh Vi Văn E là các cán bộ biên phòng trong ca trực ngày 22/5/2021 đều vắng mặt, nhưng lời khai tại Cơ quan điều tra các anh đều trình bày: Ngày 22/5/2021 các anh được phân công làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực gần bến xe X, đối diện Nhà công vụ cửa khẩu G công việc của các anh hướng dẫn các xe di chuyển theo thứ tự vào bên trong bãi đỗ xe X và nhắc nhở các lái xe phải chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ.

Người làm chứng anh Đặng Văn C trình bày: Ngày 22/5/2021 tôi được phân công làm tại khu vực B2 và nhiệm vụ được giao là kiểm tra, giám sát người và phương tiện đi vào cửa khẩu, sau khi kiểm tra y tế và thấy đủ điều kiện thì mở Barie cho các xe đi vào, còn sau khu vực B2 là thuộc bộ phận khác quản lý, ca trực của tôi là từ 11 giờ 30 phút đến 17 giờ, nhưng tôi hôm đó trực từ 11 giờ 30 phút đến 14 giờ thì nghỉ ăn trưa, sau đó lại trực tiếp từ 14 giờ 30 đến 15 giờ thì tôi nghỉ bàn giao ca. Khi xảy ra vụ tai nạn tôi không biết. Còn sau khi tai nạn xảy ra thì tôi cũng được mọi người trong đội thông báo cho biết.

Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Duy D là ông Nguyễn Duy G (bố đẻ) vắng mặt nhưng lời khai tại Cơ quan điều tra ông trình bày: Việc tai nạn xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đến gia đình thăm hỏi, ma chay và tự nguyện bồi thường cho gia đình số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng), gia đình ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì bị cáo gia đình khó khăn có mẹ già, con nhỏ cần phải chăm sóc.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Phạm Thế H xác định bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương vì con của bị cáo còn nhỏ, mẹ già yếu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng, giải thích hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng.

[2] Về tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Duy G vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Ngọc A đều vắng mặt, đều có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng anh Vi Văn B, anh Lê Văn E, anh Nghiêm Văn F, anh Hoàng Doãn I vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ và việc bồi thường dân sự cũng đã bồi thường xong, tài sản đã được trả lại. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; các biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; Bản kết luận giám định pháp y; bản kết luận pháp y về hóa pháp và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, bị cáo Phạm Thế H có hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12H-8606 đỗ xe sau biển cấm đỗ, không đảm bảo an toàn, không có tín hiệu cảnh báo, không có biển báo nguy hiểm, gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 15K1-332.44 do Nguyễn Duy D điều khiển. Hậu quả: Nguyễn Duy D tử vong. Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo Phạm Thế H phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng. Việc bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12H-8606 tự ý dừng đỗ xe sau biển cấm đỗ, khi dừng xe, tắt máy không có tín hiệu cảnh báo, không có biển báo nguy hiểm là bị cáo đã không chấp hành đúng luật giao thông đường bộ, đã xâm phạm an toàn công cộng gây hậu quả làm chết một người, trong trường hợp này lỗi của bị cáo là lỗi vô ý do cầu thả. Còn lỗi của bị hại Nguyễn Duy D là do thiếu chú ý quan sát. Do đó, xác định đây là lỗi hỗn hợp cả bị cáo và bị hại đều có lỗi. Để quyết định hình phạt, ngoài việc xem xét lỗi, tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì Hội đồng xét xử còn xem xét đến tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo (điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự); bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng (điểm b, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự); đại diện gia đình của bị hại anh Nguyễn Duy D có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo (khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự). Do vậy, bị cáo tổng cộng có 03 tình tiết giảm nhẹ.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên là người có nhân thân tốt.

[8] Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, lỗi của bị cáo và bị hại, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng là đủ để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 12H-8606 kèm theo Giấy đăng ký xe ô tô 12H-8606 mang tên chủ xe Nguyễn Văn T, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 bảo hiểm bắt buộc; trả lại cho đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Duy G 01 xe mô tô biển số 15K1-332.44, 01 chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Duy D; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đã trả lại cho bị cáo Phạm Thế H 01 Giấy phép lái xe số: 010098048123, mang tên Phạm Thế H, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án, do đó phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[13] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử. Nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 293; Điều 331 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thế H phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Thế H 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 10/01/2022. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Thế H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Thế H có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện theo pháp luật của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (2b);
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (tổng đạt);
- Đại diện theo pháp luật của bị hại (theo địa chỉ);
- Người có QL&NV liên quan (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Thị Hà